TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1142/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 128/2026/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2026, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1964; địa chỉ: Số A, phường T (địa chỉ cũ: Khu phố D, phường T, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1971; địa chỉ thường trú: Số B, đường B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thực tế cư trú: Số B, đường P, phường A (địa chỉ cũ: Phường A, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tiến H xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Thanh B số tiền nợ gốc là 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng theo Hợp đồng cho vay tiền ngày 09/12/2021, Giấy hẹn trả nợ ngày 04/8/2023.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Từ ngày 11/6/2026 đến ngày 30/3/2027 theo 02 đợt thanh toán, đợt 01 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng vào cuối tháng 9/2026, đợt 02 trả 600.000.000 (Sáu trăm triệu) đồng vào ngày 30/3/2027. Ông Nguyễn Tiến H trả số nợ trên cho ông Nguyễn Thanh B theo phương thức chuyển khoản qua tài khoản của S số 9704 0301 2481 5652.

Hết thời hạn nêu trên, nếu ông Nguyễn Tiến H chưa trả hết nợ cho ông Nguyễn Thanh B thì ông Nguyễn Thanh B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền còn nợ để thu hồi nợ cho nguyên đơn.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tiến H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng đối với khoản tiền ông Nguyễn Tiến H phải trả cho nguyên đơn là 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng.

Ông Nguyễn Thanh B được miễn nộp tạm ứng án phí theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 7;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7;
- Lưu: VP, hồ sơ (Tú).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám